

Số:/2021/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2021

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VIỆT NAM (VINASINCO)

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VIỆT NAM

Trụ sở chính: Số 62 phố Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKKD: số 0101107810 do Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/07/2003 và sửa đổi lần thứ 10 ngày 01/6/2020.

Hôm nay, vào hồi ...h00 ngày ... tháng ... năm 2021, tại Hội trường tầng 3, trụ sở Công ty, địa chỉ: Số 62 phố Nguyễn Thị Định, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư và dịch vụ đô thị Việt Nam (Công ty VINASINCO) được tiến hành với các nội dung sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- **Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:**

1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là..... cổ đông là tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số 2.000.000 cổ phần.

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày 12/03/2021).

Đại hội đã nghe ông Đào Hữu Giảng, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (đăng ký tại thời điểm khai mạc vào hồi ...h...) là ... cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho ... cổ phần, tương đương với ...% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của công ty VINASINCO.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp bằng hình thức giơ tay biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ... (tương đương ... cổ phần).

Theo quy định của Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của công ty VINASINCO đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

(Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp tục cập nhật số cổ đông tham dự đăng ký sau thời điểm khai mạc Đại hội; tại thời điểm ...h... ngày/2021 thì tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là ... cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho ... cổ phần, tương đương với ...% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự).

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

1.2. Khách mời tham dự Đại hội bao gồm:

- Đại diện của Công ty kiểm toán Vaco;
- Đại diện các Ban chức năng và tương đương của Tổng công ty;
- Đại diện các đơn vị, các công ty thành viên thuộc Tổng công ty;

- Khai mạc Đại hội

Ông Đào Hữu Giảng thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;
- Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội để các cổ đông thông qua;
- Mời Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội lên làm việc.

2.1. Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 bao gồm:

2.1.1. Đoàn Chủ tịch:

- | | |
|-------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Hữu Tới | - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Vũ Mạnh Hùng | - Thành viên Hội đồng quản trị
- Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 3. Ông Phạm Quang Thành | - Thành viên Hội đồng quản, Tổng Giám đốc Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch |

1.1.2 Ban Thư ký:

1. Bà Phạm Thùy Dương – Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Hiền – Phó Trưởng phòng quản lý đô thị, Thành viên

2.1.3. Ban kiểm phiếu biểu quyết:

1. Bà Nguyễn Thu Hiền – Trưởng Ban quản lý dự án No5, Trưởng ban
2. Bà Vũ Thị Kim Anh – Phó trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

• Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch:

Tỷ lệ tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ... (tương đương ... cổ phần).

- **Thông qua danh sách Ban Thư ký:**

Tỷ lệ tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ... (tương đương ... cổ phần).

- **Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết:**

Tỷ lệ tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ... (tương đương ... cổ phần).

- **Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội**

Đại hội đã nghe ông **Đào Hữu Giảng** trình bày Chương trình của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Quy chế làm việc.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết./ phiếu biểu với kết quả như sau:

- **Thông qua Chương trình Đại hội**

Tỷ lệ tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ... (tương đương ... cổ phần).

- **Thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội**

Tỷ lệ tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt ...% (tương đương ... cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt ... (tương đương ... cổ phần).

B. PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông **Phạm Quang Thành** – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo số/2021/BC-BĐH ngày .../.../2021 của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của công ty;
2. Ông **Phạm Quang Thành** – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số/2021/TTr-VINASINCO ngày .../.../2021 về việc phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;
3. Ông **Nguyễn Hữu Tới** - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo số/2021/BC-HĐQT ngày .../.../2021 của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 - 2021
4. Bà **Tạ Thị Lan Anh** - Trưởng Ban kiểm soát công ty, đã trình bày trước Đại hội:
 - Báo cáo số/2021/BC-BKS ngày .../.../2021 của Ban Kiểm soát trình Đại hội;
 - Tờ trình số/2021/TTr-BKS ngày .../.../2021 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty;
5. Ông **Phạm Quang Thành** - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công ty đã trình bày trước Đại hội:
 - Tờ trình số/2021/TTr-VINASINCO ngày .../.../2021 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020;

- Tờ trình số/2021/TTr-VINASINCO ngày .../.../2021 của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021;

6. Ông Nguyễn Hữu Tới – Chủ tịch Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình số/2021/TTr-HĐQT ngày .../.../2021 của Hội đồng quản trị về việc đề nghị phê duyệt Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động HĐQT Công ty.

7. Bà Tạ Thị Lan Anh – Trưởng ban kiểm soát đã trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình số/2021/TTr-BKS ngày .../.../2021 của Ban Kiểm soát về việc đề nghị phê duyệt Quy chế hoạt động BKS Công ty.

8. Ông Nguyễn Hữu Tới – Chủ tịch Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình số/2021/TTr-HĐQT ngày .../.../2021 của Hội đồng quản trị về chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ của Công ty.
- Tờ trình số/2021/TTr-HĐQT ngày .../.../2021 của Hội đồng quản trị về việc thông qua chủ trương giao dịch với Công ty mẹ Vinaconxex hoặc công ty thành viên trong cùng tập đoàn/nhóm công ty Vinaconex.

(Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội nằm trong Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã được công ty gửi cho từng cổ đông tham dự Đại hội và đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty)

C. PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo và Tờ trình, Ông Nguyễn Hữu Tới – Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.

[Chi tiết nội dung thảo luận của Đại hội]

D. PHẦN THỨ TƯ - BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Hữu Tới – Chủ tọa Đại hội lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ tay biểu quyết với kết quả đối với từng nội dung trình ĐHCĐ như sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;

- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của công ty đã được kiểm toán:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;

- Số cổ phần không có ý kiến: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát công ty về việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của công ty:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty..
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 của công ty:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua Tờ trình đề nghị phê duyệt Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động HĐQT Công ty:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm ____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm ____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm ____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua Tờ trình đề nghị phê duyệt Quy chế hoạt động BKS Công ty:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm ____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm ____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm ____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua Tờ trình chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty - tăng vốn điều lệ lên 40.000.000.000 đồng:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm ____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm ____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm ____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

11. Thông qua Tờ trình chủ trương giao dịch với Công ty mẹ Vinaconex hoặc công ty thành viên trong cùng tập đoàn/nhóm Vinaconex:

Căn cứ vào quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cổ đông tổ chức là Tổng công ty CP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex), công ty thành viên trong cùng tập đoàn/nhóm Vinaconex và Người có liên quan sở hữu 1.500.000 cổ phần (chiếm 75% Vốn điều lệ) có tham dự ĐHĐCĐ nhưng không được quyền biểu quyết về nội dung này do có lợi ích liên quan.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung trên, kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội và được quyền biểu quyết về nội dung này là: ...cổ phần (không bao gồm cổ phần thuộc sở hữu của cổ đông Tổng công ty CP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex), công ty thành viên trong cùng tập đoàn/nhóm Vinaconex và Người có liên quan).
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự và được quyền biểu quyết về nội dung này tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự và được quyền biểu quyết về nội dung này tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự và được quyền biểu quyết về nội dung này tại Đại hội.

[Đại hội nghỉ giải lao 10']

E. PHẦN THỨ NĂM - CÔNG BỐ KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Trưởng Ban kiểm phiếu biểu quyết công bố trước Đại hội kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.

F. PHẦN THỨ SÁU – BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT, NHIỆM KỲ 2021-2026

1. Kiện toàn thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021:

Ông Nguyễn Hữu Tới – Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty đã trình bày trước Đại hội báo cáo kết quả của HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021..

Bà Tạ Thị Lan Anh – Trưởng Ban kiểm soát Công ty đã trình bày trước Đại hội báo cáo kết quả của BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021.

2. Thông qua Tờ trình cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012 – 2026:

Tiếp theo, **Ông Nguyễn Hữu Tới** – Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình về cơ cấu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;

- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội

3. Thông qua quy chế bầu cử

Ông Đào Hữu Giảng trình bày quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026:

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua danh sách ứng viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026:

Ông Nguyễn Hữu Tới – Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình danh sách ứng viên bầu bổ sung HĐQT và BKS 2021 – 2026, cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ cổ phần chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

5. Đại hội tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021:

Ban bầu cử và kiểm phiếu biểu quyết làm việc theo quy chế Đại hội, Đại hội tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021.

[Đại hội nghỉ giải lao 10' trong lúc Ban bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử]

Bà Nguyễn Thu Hiền - Trưởng Ban kiểm phiếu bầu cử công bố trước Đại hội Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 (Biên bản kiểm phiếu kèm Biên bản này), cụ thể như sau:

5.1 Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026:

Stt	Họ và tên	Số quyền biểu quyết bầu nhận được
1	Nguyễn Văn A	
2	Nguyễn Văn B	
3	Nguyễn Văn C	
4	Nguyễn Văn D	
5	Nguyễn Văn E	

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, các ông/bà có tên sau đã trúng cử thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 (xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp):

- 1.
- 2.
- 3.

5.2. Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026:

Stt	Họ và tên	Số quyền biểu quyết bầu nhận được
1	Nguyễn Văn A	
2	Nguyễn Văn B	
3	Nguyễn Văn C	
4	Nguyễn Văn D	
5	Nguyễn Văn E	

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và quy chế bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, các ông/bà có tên sau đã trúng cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 (xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp):

- 1.
- 2.
- 3.

G. PHẦN THỨ BẢY – THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Hiền, thay mặt Ban Thư ký Đại hội lên trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần của các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết: ..., chiếm ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.
- Số phiếu hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số phiếu không hợp lệ: ..., tương ứng ... cổ phần.
- Số cổ phần tán thành: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không tán thành: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội;
- Số cổ phần không có ý kiến: _____ **cổ phần** chiếm _____ % tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

H. PHẦN THỨ TÁM – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.
2. Biên bản này được lập hồi ...h... phút cùng ngày và được lập thành 05 bản và có giá trị như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Các cổ đông CT;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu VP.

Nguyễn Hữu Tới

